TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23/9/2021
V/v: Ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phùng Thị Kim Thúy.

2. Ông Đinh Mạnh Hùng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc: *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Quỳnh, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnhPhú Thọ

Bị đơn: Anh Bùi Việt Dũng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnhPhú Thọ

(Chị Quỳnh, anh Dũng đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - chị Đỗ Thị Quỳnh trình bày: Năm 2013 chị Đỗ Thị Quỳnh và anh Bùi Việt Dũng có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thiếu quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Vợ chồng đã ly thân với nhau được 04 tháng, không ai còn

quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Quỳnh xin ly hôn anh Dũng.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Quỳnh xác nhận chị và anh Bùi Việt Dũng có 02 con chung là Bùi Tuấn Tú, sinh ngày 26/10/2013 và Bùi Quỳnh Như, sinh ngày 28/3/2016, hiện nay cả hai con chung đang ở cùng anh Dũng. Trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành chị Quỳnh đã tự nguyện thoả thuận giao cả hai con chung cho anh Dũng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng vì mong muốn hai con được ở cùng nhau có anh có em, hàng ngày chị Quỳnh qua lại thăm nom con chung. Tuy nhiên sau đó về anh Dũng thiếu quan tâm đến con cái, chị Quỳnh muuốn đưa đón con để có thời gian bảo ban con học hành nhưng anh Dũng không đồng ý, gây khó khăn, do vậy chị Quỳnh có văn bản xin thay đổi quan điểm, chị Quỳnh để anh Dũng được trực tiếp nuôi cháu Tú, xin được nuôi cháu Như và không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Quỳnh hiện nay là nhân viên tiếp thị bán hàng của Công ty Afotech có địa chỉ: Số 8 đường TS 15, khu CN Yên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh chị Quỳnh phụ trách huyện Yên Lập, Tân Sơn, Thanh Sơn, thu nhập bình quân 10.000.000đồng/tháng. Chị Quỳnh đang sống cùng bố mẹ đẻ tại khu Khuân 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đỗ Thị Quỳnh khẳng định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Việt Dũng trình bày: Anh Dũng cũng xác nhận thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như chị Quỳnh trình bày là đúng, vợ chồng anh chị sống ly thân được một thời gian đến nay không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị Quỳnh làm đơn xin ly hôn anh Dũng cũng hoàn toàn nhất trí vì xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Anh Dũng xác nhận anh và chị Quỳnh có 02 con chung như chị Quỳnh trình bày, hiện nay do điều kiện kinh doanh nên anh gửi hai cháu ở nhà ông bà nội ở cùng xã để ông bà đưa đón các cháu đi học nhưng anh vẫn quan tâm chăm sóc các cháu. Anh Dũng vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Quỳnh cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Dũng đang kinh doanh quán giải khát tại nhà thu nhập bình quân 10.000.000đồng/tháng và kinh doanh trên mạng thu nhập khoảng 40.000.000đ/ tháng. Hiện anh Dũng đang sống tại nhà đất của bố mẹ cho tại khu Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn. Anh Dũng khẳng định có đủ điều kiện để chăm sóc các con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh Dũng cũng khẳng định vợ chồng không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội

đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Quỳnh. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Quỳnh và anh Dũng. Về con chung: Giao cho chị Quỳnh được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Quỳnh Như, sinh ngày 28/3/2016; giao cho anh Dũng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Tuấn Tú, sinh ngày 26/10/2013 đến khi các con chung thành niên. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Quỳnh khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn anh Dũng, đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Cả chị Quỳnh và anh Dũng đều có nơi ĐKNKTT hiện nay tại xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Quỳnh và anh Bùi Việt Dũng có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Về tình cảm vợ chồng: Cả chị Quỳnh và anh Dũng đều thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường nảy sinh những mâu thuẫn trong cuộc sống do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, thiếu quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã ly thân với nhau được một thời gian đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Quỳnh xin ly hôn anh Dũng, anh Dũng cũng hoàn toàn nhất trí ly hôn để giải phóng cho nhau và sớm ổn định cuộc sống. Lời trình bày của các đương sự hoàn toàn phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quỳnh và anh Dũng là phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị Quỳnh và anh Bùi Việt Dũng thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Bùi Tuấn Tú, sinh ngày 26/10/2013 và Bùi Quỳnh Như, sinh ngày 28/3/2016, hiện nay cả hai con chung đang ở cùng anh Dũng. Khi ly hôn chị Quỳnh xin được nuôi cháu Như và không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con chung; anh Dũng xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Quỳnh cấp dưỡng nuôi con chung.

HĐXX thấy rằng: Nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị Quỳnh và anh Dũng là chính đáng. Xét về điều kiện nuôi con của chị Quỳnh và anh Dũng hiện nay là ngang nhau, chị Quỳnh và anh Dũng đều có thu nhập, nơi

ở đảm bảo được việc trực tiếp nuôi con. Từ khi chị Quỳnh và anh Dũng sống ly thân, hai con ở cùng anh Dũng nhưng do công việc kinh doanh bận rộn nên anh Dũng phải gửi con cho bố mẹ anh chăm sóc, đưa đón các con đi học giúp anh. Như vậy việc anh Dũng chăm sóc cả hai con sẽ không đảm bảo được cuộc sống tốt nhất cho các cháu. Hiện nay cháu Như còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy cần giao cháu Như cho chị Quỳnh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Dũng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Tú là phù hợp. Anh Dũng và chị Quỳnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do không ai có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đỗ Thị Quỳnh và anh Bùi Việt Dũng đều khẳng định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Quỳnh, anh Dũng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Quỳnh và anh Bùi Việt Dũng.

2. Về con chung: Giao cho chị Quỳnh được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Quỳnh Như, sinh ngày 28/3/2016 kể từ tháng 10/2021; giao cho anh Dũng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Tuấn Tú, sinh ngày 26/10/2013 đến khi các con chung thành niên. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Quỳnh phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Bùi Việt Dũng phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị Quỳnh đã nộp đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0003599 ngày 09/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị Quỳnh 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện, tỉnh;*
- *Cơ quan THADS huyện;*
- *UBND xã Sơn Hùng;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Trần Thị Duyên Hoà